



Ngày nhận bài: 09/4/2026; Ngày thẩm định: 29/5/2026; Ngày duyệt đăng: 03/6/2026.

TÌNH HÌNH CHÁY, NỔ TẠI VIỆT NAM NHỮNG NĂM GẦN ĐÂY – NGUYÊN NHÂN VÀ GIẢI PHÁP

Đại úy, ThS ĐINH NGỌC KHÁNH LINH

Khoa Chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, Trường Đại học PCCC

*Tác giả liên hệ: Đinh Ngọc Khánh Linh (Email: linhdinhh.710@gmail.com)

Tóm tắt: Trong những năm gần đây, cùng với quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa và đô thị hóa diễn ra mạnh mẽ, tình hình cháy, nổ tại Việt Nam có nhiều diễn biến phức tạp, gây thiệt hại nghiêm trọng về người và tài sản. Bài báo tập trung phân tích thực trạng cháy, nổ tại Việt Nam trong giai đoạn 2021 - 2025 dựa trên số liệu thống kê của lực lượng Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (PCCC&CNCH). Kết quả nghiên cứu cho thấy mặc dù số vụ cháy có xu hướng giảm trong một số năm gần đây, song thiệt hại do cháy gây ra vẫn ở mức cao, nhiều vụ cháy đặc biệt nghiêm trọng xảy ra tại khu dân cư, nhà ở kết hợp kinh doanh, cơ sở sản xuất và khu công nghiệp. Nghiên cứu đã phân tích các nguyên nhân chủ yếu dẫn đến cháy, nổ, trên cơ sở đó, bài báo đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác PCCC&CNCH. Kết quả nghiên cứu có ý nghĩa thực tiễn trong việc hỗ trợ cơ quan quản lý đánh giá xu hướng cháy, nổ, xây dựng chính sách phòng ngừa phù hợp và góp phần giảm thiểu thiệt hại do cháy, nổ gây ra trong thời gian tới.

Từ khóa: số vụ cháy, số người chết, số người bị thương, thiệt hại tài sản, thống kê, giải pháp an toàn phòng cháy chữa cháy.

Abstract: In recent years, along with the rapid process of industrialization, modernization, and urbanization, the fire and explosion situation in Vietnam has become increasingly complex, causing serious human and property losses. This article examines the current state of fires and explosions in Vietnam during the 2021 - 2025 period based on statistical data collected by the Fire and Rescue Police. The research results indicate that although the number of fire incidents has shown a decreasing trend in some recent years, the damage caused by fires remains substantial, with many particularly serious fires occurring in residential areas, mixed-use residential and commercial buildings, manufacturing facilities, and industrial zones. The study analyzes the major causes of fires and explosions and, on that basis, proposes several solutions aimed at improving the effectiveness of fire prevention, firefighting, and rescue operations. The findings of this research provide practical significance in supporting management agencies in assessing fire trends, developing appropriate prevention policies, and contributing to the reduction of fire-related losses in the future.

Keywords: number of fires; number of deaths; number of people injured; property damage; statistical; fire safety solutions.

1. Trong những năm gần đây, cùng với quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa và đô thị hóa diễn ra mạnh mẽ, tình hình phát triển kinh tế, xã hội tại Việt Nam đã kéo theo nhiều nguy cơ tiềm ẩn về cháy, nổ. Trên cả nước ngày càng xuất hiện nhiều khu công

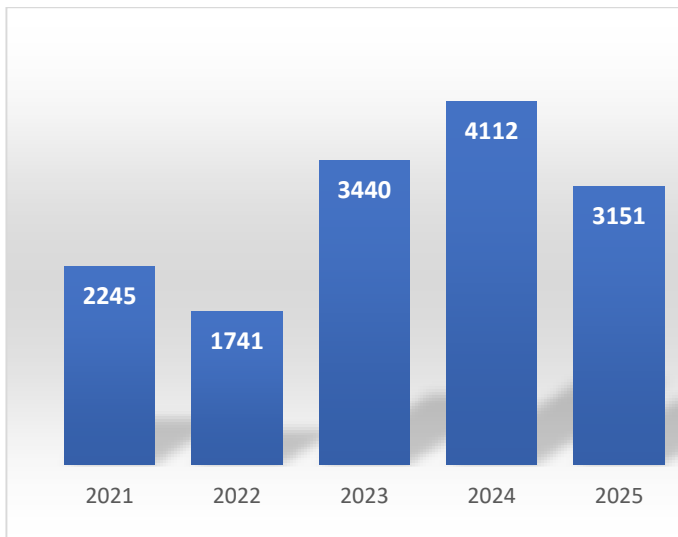
nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, các trung tâm thương mại, khu dân cư và nhà cao tầng với quy mô lớn. Bên cạnh đó, khối lượng hàng hóa, vật tư, nhiên liệu dễ cháy tập trung ngày càng nhiều; nhiều loại vật liệu mới, thiết bị điện và dây chuyên công

nghe hiện đại được đưa vào sử dụng đã làm gia tăng nguy cơ phát sinh cháy, nổ và gây khó khăn cho công tác phòng cháy chữa cháy.

Theo báo cáo thống kê của Cục Cảnh sát PCCC&CNCH, trong giai đoạn từ năm 2021 đến năm 2025 [5], tình hình cháy, nổ tại Việt Nam vẫn diễn biến phức tạp. Mặc dù số vụ cháy có xu hướng giảm trong một số năm gần đây, song thiệt hại do cháy gây ra về người và tài sản vẫn ở mức cao, nhiều vụ cháy nghiêm trọng đã gây ảnh hưởng lớn đến đời sống xã hội, hoạt động sản xuất kinh doanh và an ninh, trật tự. Thực trạng này cho thấy công tác PCCC vẫn còn nhiều hạn chế, từ ý thức chấp hành quy định an toàn của người dân, doanh nghiệp đến công tác quản lý, kiểm tra và dự báo nguy cơ cháy, nổ.

Xuất phát từ thực tiễn trên, việc nghiên cứu tình hình cháy, nổ tại Việt Nam trong những năm gần đây, phân tích nguyên nhân và đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác PCCC&CNCH có ý nghĩa quan trọng cả về lý luận và thực tiễn, góp phần giảm thiểu thiệt hại và bảo đảm an toàn cho xã hội.

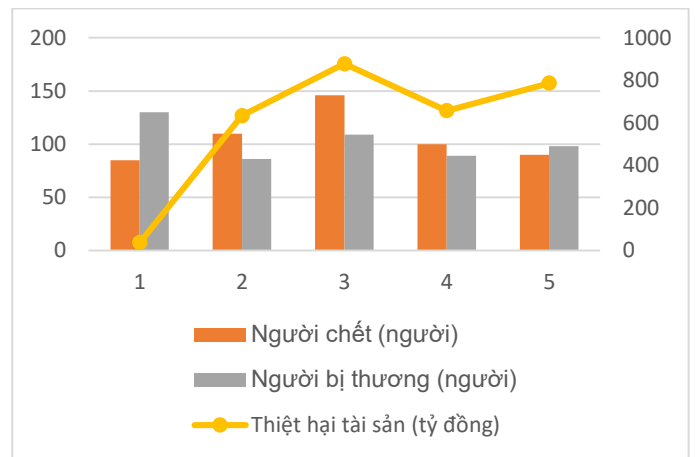
2. Theo số liệu tổng hợp từ các báo cáo hàng năm của Cục Cảnh sát PCCC&CNCH thể hiện trên đồ thị và đánh giá như sau:



Đồ thị 1: Số vụ cháy từ năm 2021 đến năm 2025 tại Việt Nam. (Nguồn: Báo cáo tổng kết công tác từ năm 2021 đến năm 2025 của Cục Cảnh sát PCCC&CNCH) [5].

Về số vụ cháy: Từ năm 2021 đến năm 2025, cả nước đã xảy ra tổng cộng 16182 vụ cháy. Như vậy trung bình mỗi năm xảy ra 3237 vụ cháy, trung bình mỗi ngày xảy ra 9 vụ cháy. Đây là con số đáng báo động trong 05 năm trở lại đây. Nhìn vào đồ thị có thể

thấy số vụ cháy tăng dần từ năm 2022 đến năm 2024, có xu hướng giảm ở năm 2025. Có sự giảm về số vụ như vậy là do gần đây Việt Nam đã có sự thay đổi trong tiêu chí phân loại về vụ cháy và sự cố cháy. Tuy có giai đoạn số vụ cháy giảm xuống tuy nhiên trong vòng 01 năm trở lại đây, thiệt hại do cháy gây ra vẫn rất nghiêm trọng, đặc biệt là thiệt hại về tài sản ngày càng tăng cao.[5]



Đồ thị 2: Thiệt hại do cháy gây ra từ năm 2021 đến năm 2025 tại Việt Nam.

(Nguồn: Báo cáo tổng kết công tác năm từ năm 2021 đến năm 2025 của Cục Cảnh sát PCCC&CNCH)[5]

Về thiệt hại do cháy gây ra: Thiệt hại do cháy gây ra về người và tài sản từ năm 2021 đến năm 2025 luôn ở mức đáng báo động. Tổng số người chết do cháy gây ra là 531 người; tổng số người bị thương là 512 người; tổng thiệt hại về tài sản ước tính là 2993.749 tỷ đồng. Như vậy, trung bình mỗi năm có 107 người chết do cháy; 103 người bị thương và thiệt hại tài sản là 599 tỷ đồng. Như vậy cứ 4 ngày lại có 1 người chết do cháy gây ra. [5]

Tình hình cháy lớn gây thiệt hại nghiêm trọng: Cháy lớn gây thiệt hại nghiêm trọng tập trung chủ yếu tại các tỉnh, thành phố có nhiều khu công nghiệp, có tốc độ đô thị hóa và phát triển nhanh về kinh tế, xã hội. Cháy lớn tập trung xảy ra chủ yếu ở trong các khu công nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh các mặt hàng dễ cháy như: nông sản, dệt may, gỗ, bao bì, đồ nội thất, tái chế phế liệu; siêu thị, chợ, trung tâm thương mại; kho hàng hóa cho thuê và khu dân cư có nhiều nhà làm từ vật liệu dễ cháy. Các vụ cháy gây thiệt hại nghiêm trọng về người chủ yếu tại xảy ra tại nhà dân, nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh và loại hình nhà ở nhiều căn hộ (chung cư mini). [5]

Về nguyên nhân cháy: Nguyên nhân chủ yếu là do sự cố hệ thống, thiết bị điện (từ khoảng 75% đến trên 80% số vụ cháy đã điều tra rõ nguyên nhân). Nguyên nhân này thường xảy ra tại nhà ở, nhà ở kết hợp kinh doanh, cơ sở sản xuất và các khu dân cư có hệ thống điện xuống cấp hoặc sử dụng điện quá tải. Về cơ bản đa số các vụ cháy đã điều tra làm rõ nguyên nhân, chỉ còn lại số ít vụ cháy do tính chất phức tạp mà chưa rõ nguyên nhân. [5]

Một số nguyên nhân dẫn đến thiệt hại do cháy ngày càng nghiêm trọng: cháy gây thiệt hại nghiêm trọng về người diễn biến phức tạp do chủ yếu xảy ra ở nhà dân, đây là đối tượng thiếu các điều kiện đảm bảo an toàn PCCC. Qua điều tra nguyên nhân vụ cháy, nhận thấy các nguyên nhân phổ biến gây ra cháy, nổ ở các nhà ở hộ gia đình và nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh tập trung chủ yếu vào những nguyên nhân sau:

- *Các văn bản quy phạm pháp luật quy định về công tác PCCC đối với nhà ở hộ gia đình và nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh còn nhiều bất cập, chưa cụ thể:* Trong những năm qua, Nhà nước ta đã ban hành nhiều văn bản pháp quy quy định về công tác PCCC để kịp thời điều chỉnh cho phù hợp với tình hình phát triển chung của đất nước [1], đặc biệt là Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy. Tuy nhiên, các văn bản pháp quy điều chỉnh đối với đối tượng nhà ở hộ gia đình và nhà ở kết hợp kinh doanh còn nhiều bất cập, chưa cụ thể, làm cho việc thực hiện khó khăn.

- *Ý thức, trách nhiệm về công tác đảm bảo an toàn PCCC của người dân còn kém:* Không tự giác chấp hành các quy định an toàn về PCCC, nhất là an toàn trong sử dụng các thiết bị điện, không tự trang bị các phương tiện PCCC; sản xuất, kinh doanh, tồn chứa các loại hàng hóa dễ cháy như: sơn, dung môi, hóa chất, bông, vải sợi, mút xốp... nhưng không có giải pháp phòng ngừa. Sửa chữa, cải tạo, coi nói nhà cửa, sử dụng các vật liệu xây dựng dễ cháy, không tuân thủ các yêu cầu về PCCC.

- *Đặc điểm cấu trúc khu dân cư chưa đáp ứng được yêu cầu an toàn PCCC:*

+ Nhà xây dựng hình ống liền kề, san sát nhau không đảm bảo khoảng cách an toàn PCCC, không có

lối thoát nạn dự phòng, không có giải pháp ngăn cháy lan, chống tụ khói dẫn đến khi có cháy xảy ra ngoài gây thiệt hại lớn về tài sản, còn gây thiệt hại nghiêm trọng về người do không thể thoát nạn được. Để đảm bảo an ninh, bảo vệ tài sản, chủ hộ thường bố trí nhiều lớp cửa bảo vệ kiên cố, lắp đặt, gia cố các lồng sắt bảo vệ, lắp đặt bảng quảng cáo che kín ban công, mặt tiền nhà, khi có sự cố về cháy, nổ xảy ra không thể thoát nạn nhanh chóng, kịp thời và gây nhiều khó khăn cho việc tiếp cận chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ.

+ Về giao thông phục vụ chữa cháy: Phần lớn các đường đều hẹp, ví dụ như Thành phố Hồ Chí Minh chỉ có khoảng 19% diện tích đường có chiều rộng trên 12m có thể triển khai xe chữa cháy thuận lợi; 35% diện tích đường có chiều rộng 7m đến 12m có thể cho các loại xe nhỏ lưu thông còn lại 46% diện tích đường còn lại chỉ có thể dùng cho các phương tiện xe 2 - 3 bánh lưu thông. Do đặc điểm kiến trúc từ trước đến nay, tại các khu vực dân cư đông đúc chỉ có các đường ra vào rất nhỏ hẹp và uốn khúc nên xe chữa cháy không thể vào bên trong khu vực xảy ra cháy.

+ Về nguồn nước phục vụ chữa cháy: hệ thống trụ nước chữa cháy của các thành phố lớn hiện nay áp lực và lưu lượng không đảm bảo cấp nước chữa cháy khi cần. Tình trạng lấy cấp trụ nước, nắp chụp bảo vệ miệng trụ nước chữa cháy hiện nay khá phổ biến. Lượng nước dự trữ trong các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ không đủ để cung cấp cho những vụ cháy kéo dài. Mặt khác, tại các khu dân cư tập trung trong hẻm sâu, thiếu nước thì hầu như chưa được chú trọng trong việc đầu tư xây dựng trụ nước và bể nước dự trữ chữa cháy.

+ Về hệ thống lưới điện, thông tin liên lạc: Hệ thống lưới điện trên địa bàn các thành phố ở một số khu vực do quá tải nên thường xảy ra cháy, nổ. Hệ thống dây dẫn điện trong các khu vực dân cư, các hộ gia đình, đặc biệt là các hộ kinh doanh nhỏ lẻ câu móc chằng chịt, dây điện bị mục, một đồng hồ điện dùng chung cho nhiều hộ gia đình, thiết bị điện có chất lượng kém, không đảm bảo an toàn PCCC dễ xảy ra quá tải và chập điện dẫn đến cháy, nổ.

- *Do sự cố hệ thống điện:* Đây là nguyên nhân phổ biến nhất và chiếm tỷ lệ cao trong tổng số các vụ

cháy tại Việt Nam những năm gần đây. Các sự cố thường gặp gồm chập điện, quá tải đường dây, thiết bị điện xuống cấp, đấu nối điện tùy tiện hoặc sử dụng đồng thời nhiều thiết bị công suất lớn vượt quá khả năng chịu tải của hệ thống điện. Tại các khu dân cư, đặc biệt là nhà ở kết hợp kinh doanh và chung cư mini, hệ thống điện thường được cải tạo, coi nói nhiều lần nhưng không được tính toán kỹ thuật phù hợp. Nhiều hộ gia đình sử dụng dây dẫn chất lượng thấp, không lắp đặt thiết bị bảo vệ như aptomat chống quá tải hoặc chống rò điện. Khi nhiệt độ tăng cao hoặc dòng điện vượt ngưỡng cho phép, dây dẫn dễ phát nhiệt, chập cháy và lan sang các vật liệu dễ cháy xung quanh. Ngoài ra, việc sử dụng pin lithium, xe điện, sạc điện thoại và các thiết bị điện tử liên tục trong thời gian dài cũng làm gia tăng nguy cơ cháy do hiện tượng quá nhiệt hoặc nổ pin.

- *Công tác tuyên truyền về PCCC vẫn còn nhiều hạn chế, chưa đều, chưa rộng khắp:* Một bộ phận không nhỏ người dân trong cộng đồng dân cư còn thiếu ý thức trách nhiệm trong công tác đảm bảo an toàn PCCC, thiếu các kiến thức pháp luật về PCCC, đồng thời thiếu cả các kỹ năng, kiến thức cơ bản về PCCC để bảo vệ cho bản thân, gia đình và xã hội.

- *Do yếu tố thời tiết và môi trường:* Biến đổi khí hậu và thời tiết cực đoan cũng ảnh hưởng đáng kể đến nguy cơ cháy. Những đợt nắng nóng kéo dài làm nhiệt độ môi trường tăng cao, thiết bị điện hoạt động quá tải và vật liệu dễ cháy trở nên khô hơn, dễ bắt lửa hơn. Đối với cháy rừng, thời tiết khô hạn kéo dài kết hợp với gió mạnh làm nguy cơ cháy lan rất nhanh. Một số vụ cháy rừng còn xuất phát từ hoạt động đốt thực bì, xử lý nương rẫy hoặc bất cẩn của người dân khi sử dụng lửa trong rừng. [6]

3. Tình hình số vụ cháy tại Việt Nam ngày càng tăng với thiệt hại do cháy gây ra ngày càng nghiêm trọng, là con số đáng báo động trong những năm gần đây. Vì vậy cần có những giải pháp cụ thể, đồng bộ để giảm bớt những thiệt hại do cháy gây ra. Tác giả có đề xuất một số giải pháp như sau:

- *Tổ chức điều tra cơ bản, nắm tình hình toàn bộ công tác an toàn PCCC:* về số lượng và sự phân bố các hộ gia đình, hộ kinh doanh; các trang thiết bị

PCCC cơ bản cần trang bị, các điều kiện an toàn phục vụ thoát nạn, thoát khói, chống cháy lan; kiến trúc vật liệu xây dựng, cơ sở hạ tầng giao thông, nguồn nước, hệ thống điện liên quan đến công tác PCCC.

- *Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật điều chỉnh các hoạt động trên lĩnh vực PCCC, kiến nghị bổ sung, điều chỉnh cho phù hợp với tình hình thực tế:* tạo cơ sở pháp lý vững chắc, góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về PCCC&CNCH. Hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về PCCC đối với các loại công trình, đặc biệt là với các công trình đặc thù: nhà cao tầng, siêu cao tầng, nhà máy hóa chất, cơ sở kinh doanh xăng dầu,...

- *Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCCC và xây dựng phong trào toàn dân tham gia PCCC:* tập trung vào các đối tượng là người đứng đầu hộ gia đình, hộ kinh doanh. Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền dưới nhiều hình thức khác nhau, tuyên truyền qua các hội thi văn hóa, văn nghệ, thể thao có lồng ghép nội dung về PCCC giữa các khu phố, ấp; các hoạt động hội, đoàn thể liên quan đến PCCC như: vẽ tranh cổ động về PCCC, sân khấu hóa công tác PCCC....

- *Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ PCCC và CNCH:* Đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ có năng lực, tinh thần trách nhiệm, nắm vững pháp luật, có kiến thức sâu rộng về lĩnh vực công tác đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong PCCC và CNCH trong tình hình mới đảm bảo theo kịp sự phát triển của nước ta hiện nay.

- *Nâng cao hiệu quả công tác chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ đối với nhà ở hộ gia đình và nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh có nguy cơ cháy, nổ cao:* phối hợp UBND các quận, huyện, phường, xã xây dựng phương án chữa cháy, giả định các tình huống cháy nổ sát với tình hình thực tế và tổ chức diễn tập theo các tình huống đề ra. Kiến nghị các Sở, Ngành có liên quan phối hợp hỗ trợ về giao thông, nguồn nước phục vụ chữa cháy.

- *Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác phòng cháy chữa cháy:* xây dựng cơ sở dữ liệu số thống nhất về tình hình cháy nổ trên phạm vi toàn quốc, bao gồm dữ liệu về số vụ cháy, nguyên nhân

cháy, mức độ thiệt hại, loại hình cơ sở, mật độ dân cư và các yếu tố nguy cơ cháy. Việc số hóa dữ liệu giúp cơ quan quản lý dễ dàng thống kê, phân tích xu hướng và đưa ra các biện pháp phòng ngừa phù hợp. Bên cạnh đó, cần phát triển các phần mềm và ứng dụng di động phục vụ công tác tuyên truyền, hướng dẫn kỹ năng thoát nạn, tiếp nhận tin báo cháy và hỗ trợ người dân tương tác nhanh với lực lượng chữa cháy. Hiện nay, việc ứng dụng công nghệ thông tin trong truyền tin báo cháy cũng là một trong những giải pháp quan trọng nhằm nâng cao hiệu quả công tác phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ trong bối cảnh chuyển đổi số hiện nay. Việc truyền tin báo cháy nhanh chóng, chính xác giúp lực lượng chức năng kịp thời tiếp cận hiện trường, tổ chức chữa cháy và cứu nạn cứu hộ hiệu quả, từ đó hạn chế thiệt hại về người và tài sản. Việc ứng dụng công nghệ thông tin đồng bộ sẽ góp phần hiện đại hóa công tác phòng cháy chữa cháy, nâng cao khả năng phòng ngừa và xử lý hiệu quả các sự cố cháy nổ trong thời gian tới. ■

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Công an (2019), *Thông tư số 14/2019/TT-BCA, ngày 21 tháng 6 năm 2019, Quy định về công tác Thống kê trong Công an nhân dân, Hà Nội.*
2. Chính phủ (2016), *Nghị định số 97/2016/NĐ-CP ban hành ngày 1 tháng 7 năm 2016 quy định nội dung chỉ tiêu thống kê thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia, Hà Nội.*
3. Chính phủ (2020), *Nghị định số 136/2020/NĐ-CP, ban hành ngày 24 tháng 11 năm 2020 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy, Hà Nội.*
4. Cục Cảnh sát PCCC&CNCH (2019), *Hướng dẫn số 3563/C07-P1, ngày 31 tháng 10 năm 2019, Hướng dẫn báo cáo, thống kê trong lực lượng Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy, Hà Nội.*
5. Cục Cảnh sát PCCC&CNCH (2025), *Báo cáo Tổng kết các năm từ 2021 – 2025, Hà Nội.*
6. Website: <https://www.gso.gov.vn>